

Số: 02 /KH- MNHD

Hoàng Diệu, ngày 9 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025
TRƯỜNG MẦM NON HOÀNG DIỆU

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 25/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số:243 /PGĐT - GDMN, ngày 6 tháng 9 năm 2024, của Phòng GD - ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non huyện Gia Lộc năm học 2024 – 2025;

Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoàng Diệu xây dựng Kế hoạch năm học 2024 – 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa phương:

Xã Hoàng Diệu có 7 thôn, trường Mầm non Hoàng Diệu nằm trên địa bàn thôn Trúc Lâm; nhà trường có 3 điểm trường trong đó có 01 điểm chính và 02 điểm lẻ với tổng diện tích là 6.745 m².

2. Kết quả năm học 2023-2024

2.1. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp

Năm học 2023-2024 trường Mầm non Hoàng Diệu có 19 nhóm- Lớp trong đó 5 nhóm trẻ và 14 lớp mẫu giáo với số cháu là cháu. Trong đó:

+ Nhụ trÎ lụ 115/ 205 cháu - Đạt 56,1%. (Trong đó cháu đi học ở trường khác là 25 cháu,

+ Mẫu giáo 395/396 cháu- Đạt 99,74 %. (Trong đó có 72 cháu ở địa bàn Tư thực và đi học nơi khác)

Tổng số cháu 5 tuổi học tại trường là 103 /118 cháu

- Nhà trường đã làm tốt công tác phổ cập, thực hiện đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

-100% các cháu đến trường học theo chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và được học phân chia theo đúng độ tuổi

2.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

***Chăm sóc, nuôi dưỡng:**

Trường tổ chức ăn bán trú cho các cháu 100% các cháu đến trường được ăn bán trú. Các bếp ăn luôn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ trẻ có cân nặng phát triển bình thường đạt cao

- COn nEng :

K^anh b×nh thường: 429/433 trẻ ®¹t 99 %

Trẻ SDD thể nhẹ cân: 3/433 trẻ chiếm 0,7 %

Trẻ thừa cân béo phì: 1/433 trẻ chiếm 0,3 %

- Chiều cao:
K^anh b×nh thường: 431/433 trẻ ®¹t 99,5 %

Trẻ SD D thấp còi: 2/433 trẻ chiếm 0,5%

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng

*** Chất lượng giáo dục:**

- 100% học tách độ tuổi và học chương trình giáo dục mầm non theo quy định

- 100% trẻ được đánh giá cuối độ tuổi
- Trẻ có nề nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.
- Tỷ lệ các mặt đạt tốt

Nhà trẻ

- Tỷ lệ chuyên chăm đạt 97 %
- Tỷ lệ bé ngoan: đạt 96 %
- Tỷ lệ bé ngoan toàn diện: đạt 96%

Mẫu giáo:

- Tỷ lệ chuyên chăm: đạt 98 %
- Tỷ lệ bé ngoan: đạt 97%
- Tỷ lệ bé ngoan toàn diện: đạt 97 %
- Đánh giá chất lượng cuối năm trẻ mẫu giáo từ 3- 5 tuổi được đánh giá đạt = 100%

3. Công tác thực hiện các phong trào thi đua

- 100% CBGV tham gia các phong trào thi đua có kết quả
38/39 GV tham dự thi giáo viên giỏi cấp trường đều đạt giáo viên dạy giỏi

- Có 43/43 CBGV tham gia viết SK trong đó có 43 SK xếp loại cấp trường, 9/12 SK xếp loại cấp huyện.

- Nghiêm túc thực hiện chủ đề của năm học “ Xây dựng trường MN Hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” và chuyên đề “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

4. Đánh giá xếp loại giáo viên

*** Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên MN (Giáo viên tự đánh giá):**

- Loại tốt: 39/39 = 100 %
- Loại Khá :
- Loại Đạt : 0

*** Xếp loại công chức, viên chức**

- HTXS NV: 8/43= 18,6 %
- HTTNV : 35/42= 81,4 %
- HTNV: 0
- Không HTNV : 0

5. Các danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân trong nhà trường đạt được:

- Cá nhân: có 6 GV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở,
35 CBGV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

6. Đánh giá chung về kết quả đạt được

Năm học 2023-2024 tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp vượt chỉ tiêu kế hoạch, đạt 57,6%, MG: đạt 99,74 %. tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%, tỷ lệ trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường đạt cao. Chất lượng đánh giá khảo sát trẻ 3-5 tuổi cuối năm học 100% đạt .

- Cơ sở vật chất được đầu tư thêm như bình nước nóng lạnh, tủ cơm.

7. Các mặt hạn chế về nguyên nhân:

- Phòng học và phòng chức năng còn thiếu: 11 phòng (phòng học:6; phòng chức năng 11)

8. Tình hình đội ngũ năm học 2024 - 2025:

Số CBGV, nhân viên nhà trường hiện có 47: 3 Cán bộ quản lý, 39 giáo viên, 5 nhân viên (Bao gồm: 1 nhân viên Kế toán, 4 nhân viên nuôi dưỡng).

- Nhà trường còn có 3 nhân viên hợp đồng bảo vệ ở 3 khu: khu Trung tâm, khu Lai Hà và khu Phương Lộc.

9. Quy mô phát triển năm học 2024-2025:

Năm học 2024-2025 trường Mầm non Hoàng Diệu phấn đấu huy động số trẻ trong độ tuổi phổ cập ra lớp:

Nhà trẻ : 99/191 trẻ đạt 51,8 %. (Trong đó trẻ học tại trường là 85 trẻ)

Mẫu giáo : 382/ 389 trẻ đạt 98,2 % .(Trong đó trẻ học tại trường là:366 5 tuổi 141/141 đạt 100%)

- Trường có 19 nhóm- lớp. Trong đó

NT có 5 nhóm: Nhóm 13-24 tháng có 2 nhóm,

Nhóm 25-36 tháng có 3 nhóm

MG có 14 lớp: Lớp 3 tuổi: 5

Lớp 4 tuổi: 5

Lớp 5 tuổi: 4

10. Cơ sở vật chất:

- Trường có 3 điểm trường với tổng số diện tích là: 6.745 m². với tổng số 19 phòng được xây dựng kiên cố khang trang, có cây xanh, cảnh quan sư phạm tương đối đẹp và hấp dẫn.

- Trường có 2 khu bếp, diện tích 180 m², có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc nấu ăn cho trẻ.

- 19/ 19 phòng học có máy điều hòa tương đối đảm bảo cho nhu cầu chất lượng chăm sóc của trẻ hiện nay.

- Đồ dùng cá nhân, đồ chơi cho trẻ tương đối đảm bảo đầy đủ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của giáo viên đã có.

- Nhà trường có 3 phòng chức năng phục vụ cho công tác quản lý của nhà trường.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

Năm học 2023 - 2024 hoạt động của nhà trường có nhiều thuận lợi nhưng cũng còn không ít những trở ngại, khó khăn trong việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ của mình. Cụ thể là:

1) Thuận lợi:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm giúp đỡ của huyện uỷ HĐND-UBND huyện, Phòng Giáo dục-Đào tạo, phòng Tài Chính- kế hoạch, các cấp Uỷ Đảng chính quyền địa phương. Đặc biệt là sự tin tưởng ủng hộ của hội cha mẹ học

sinh về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường, đã tổ chức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng sinh hoạt trong nhà trường, phục vụ chăm sóc giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức chấp hành tốt nội quy, quy chế của ngành đề ra.

- Luôn kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong địa phương để thực hiện những kế hoạch của nhiệm vụ năm học.

- Công tác quản lý có nhiều đổi mới, công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo có hiệu quả, công tác thi đua phát triển.

2) Khó khăn:

- Chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay. Công tác UDCNTT còn nhiều hạn chế, việc tạo môi trường theo chủ đề, tổ chức các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm chưa được đầu tư nhiều.

- Phòng học còn thiếu 6 phòng, do vậy phải ngăn đôi 2 phòng thành 4 phòng nên diện tích chật hẹp, 4 phòng còn lại được cải tạo từ phòng chia ăn, phòng họp, phòng âm nhạc.

- Phòng chức năng còn thiếu 5 phòng, đa số các phòng đã xuống cấp do thời gian sử dụng đã lâu năm.

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường và sự chỉ đạo của cấp trên, năm học 2024– 2025. Trường MN Hoàng Diệu xác định những nhiệm vụ và các biện pháp thực hiện như sau:

NHỮNG NHIỆM VỤ CHUNG

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN và việc quản lý trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

2. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Đẩy mạnh công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới.

5. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GDMN để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có

KCN, CCN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong cơ sở GDMN, đặc biệt ứng dụng CNTT, CDS số trong công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Trường Mầm non tích cực phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, Phòng GDĐT huyện làm tốt công tác tham mưu tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN₁.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở GDMN theo quy định.

- Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực của đề án, dự án, chương trình₂, đầu tư cơ sở vật chất (CSVCS), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.

- Nghiêm túc thực hiện các hướng dẫn, quy định việc quản lý cơ sở GDMN₃; tăng cường tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp giữa các cấp quản lý giáo dục, các phòng, ban, ngành liên quan ở địa phương trong kiểm tra, rà soát, nắm thông tin và hướng dẫn, giám sát, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN, đặc biệt đối với các nhóm, lớp mầm non độc lập; quản lý chặt chẽ, kịp thời nắm được thông tin về việc thành lập và hoạt động của nhóm lớp tối đa 7 trẻ trên địa bàn, có những giải pháp quản lý kịp thời phù hợp tránh nguy cơ mất an toàn, rủi ro có thể xảy ra.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu cơ sở giáo dục gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, xếp loại viên chức, bình xét thi đua, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công bằng, khách quan trong các nhà trường.

- Phát huy quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về

công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT⁴.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN⁵.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN, đặc biệt trong quản lý cơ sở giáo dục mầm non độc lập. Kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không bảo đảm các điều kiện theo quy định, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm theo quy định⁶.

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của các cấp quản lý giáo dục về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN, cơ sở GDMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN...

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định⁷; đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở GDMN thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học⁸; thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng quy định từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, thông báo kết quả; có sự phối hợp các đơn vị, các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định tại nhóm, lớp độc lập, tự thực; tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm tồn tại lâu dài, tiềm ẩn rủi ro, nguy cơ mất an toàn trong cơ sở GDMN; giải quyết dứt điểm tình trạng cơ sở GDMN độc lập chưa đủ điều kiện vẫn hoạt động.

Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường; có cơ chế khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các cơ sở GDMN ngoài công lập tham gia phong trào thi đua; phối hợp với các phòng, ban chuyên môn tham mưu cho UBND các cấp công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng. Trường tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi (GVG) cấp trường theo Kế hoạch và nghiên cứu hướng dẫn hội thi GVG của Phòng GDĐT. Tham gia Hội thi GVG đối với khối Nhà trẻ cấp huyện, hưởng ứng tham dự Hội thi GVG cấp tỉnh.

1.5. Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác về số liệu, đúng thời gian quy định, người được phân công cần thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn thảo, lưu trữ văn bản. Các báo cáo đột xuất, định kỳ khác thực hiện theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tiếp tục quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em⁹, bảo đảm an toàn trường học¹⁰; triển

khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN¹¹, thực hiện nghiêm quy định đối với dịch vụ đưa đón trẻ em mầm non (nếu có). Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, nhất là tại các cơ sở GDMN, nhóm, lớp độc lập và trường tư thục; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật. **Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.**

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong trường Mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp¹⁶; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong nhà trường theo quy định; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại nhà trường.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN Phấn đấu mức ăn của trẻ từ 18.000 đ/trẻ; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo đạt 100%. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng **thể nhẹ cân, thấp còi còn dưới 1.5%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.**

- Năm học 2024-2025 các cơ sở GDMN tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. **Tăng cường tổ chức các hoạt động, trò chơi vận động an toàn, sáng tạo, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu**

của trẻ; khuyến khích giáo viên tổ chức hoạt động giao lưu cấp cụm trường. Tham gia Hội thi “Bé khỏe, bé khéo” Phòng GDĐT tổ chức dành cho trẻ mẫu giáo cấp huyện. Lựa chọn các cháu tiêu biểu tham gia thi cấp tỉnh.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Duy trì Phấn đấu 100% trẻ được ăn bán trú tại trường
- Xây dựng mức ăn của trẻ 18.000 đồng/ ngày
- Duy trì 98,5% trở lên trẻ mầm non phát triển bình thường về chiều cao cân nặng, giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn **dưới 1,5%, không chế tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.**

2.2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

- Tiếp tục triển khai thực hiện chất lượng Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hàng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN.

- Tham gia Hội thảo nhân rộng mô hình điểm Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” cấp tỉnh. Nhà trường tiếp tục rút kinh nghiệm, xây dựng mô hình sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tế tại đơn vị. **Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025”** bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả ưu điểm thực hiện Chuyên đề để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và sự đồng thuận của phụ huynh về GDMN trong tình hình mới.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN

đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình GDMN: **giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu:**

+ Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở GDMN. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “**Đưa nội dung quyền con người**” vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (Chủ đề bản thân)²¹.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông (ATGT) trong cơ sở GDMN: hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất

lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non, phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương tăng cường bổ sung các biển báo tại các khu vực có trường học, giảm tốc tại công trường có đường giao thông đi qua; kiểm tra, giám sát các phương tiện đưa đón trẻ bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông.

+ **Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi tại các cơ sở GDMN. Tập huấn nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi đối với CBQL, GVMN. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình - xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.**

+ **Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở GDMN: Nhà trường triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng mô hình “Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững trong các cơ sở GDMN” gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.**

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một: tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp Một. Rà soát phát hiện và xử lý các hoạt động dạy thêm, dạy trước chương trình lớp Một trên địa bàn. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo chương trình GDMN.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, bố trí sắp xếp lớp học, thời gian học cho hợp lý. Tăng cường, khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện nhằm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh.

*** Chỉ tiêu phân đầu:**

- 100% Các cháu nhà trẻ nhóm 25-36 tháng và mẫu giáo được đánh giá bé ngoan và ngoan toàn diện.
- + Tỷ lệ bé chăm: NT 93% - MG 97 % (Trong đó 5 tuổi đạt 97,5%)
- + Bé ngoan: NT 92 % - MG 96 %
- + Bé ngoan toàn diện: NT 91 % - MG 94,5 %
- 100% Trẻ khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, có nề nếp thói quen tốt trong học tập vui chơi.
- 100% các nhóm- lớp tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào chương trình GDMN.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Phối hợp rà soát, tham mưu công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/2/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông và thường xuyên và các quy định của pháp luật hiện hành; tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

3.2. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN

- Khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia, ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non.
- Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2029 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDĐT giai đoạn 2029-2025, nhất là đối với GDMN ngoài công lập; chú trọng phát triển các cơ sở GDMN theo phương thức đối tác công tư.
- Ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm, trang bị, bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.
- Không ghép trẻ nhà trẻ với trẻ mẫu giáo; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non hiện hành. Đảm bảo cơ cấu nhóm trẻ/tổng số nhóm lớp không dưới 26%. Quan tâm xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT; không để tình trạng học nhờ bên ngoài nhà trường, trong trường hợp phải sử

dụng các phòng học nhờ thì nhà trường tiến hành kiểm tra, rà soát, đảm bảo các phòng học nhờ là phòng kiên cố hoặc bán kiên cố, khu học nhờ có tường bao và các điều kiện đảm bảo an toàn ở mức tối thiểu, không sử dụng phòng học tạm. Tăng cường rà soát, tham mưu cải tạo, xây mới nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú tại các điểm trường lẻ; đảm bảo 100% điểm trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở **GDMN, phổ thông và Tiêu chuẩn Việt Nam 3907: 2011. Xây dựng, sắp xếp bếp** nấu ăn theo quy trình một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non phải đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ. Tham mưu cho xã có giải pháp đối với các cơ sở giáo dục chưa đảm bảo điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát hồ sơ, CSVC theo thông tư 13/2020 TT-BGDĐT. Chuẩn bị tốt cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ I đối với nhà trường, thời gian kiểm định tháng 8/2025, thời gian làm hồ sơ đề nghị thẩm định tháng 3/2025. Tích cực tham mưu cho UBND xã trong việc hoàn thành kế hoạch, lộ trình xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ II. Thực hiện đúng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của Đảng ủy xã gắn mục tiêu Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mục tiêu và kế hoạch chung của địa phương. Quan tâm đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị cho các cơ sở GDMN theo hướng đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là đối với các điểm trường lẻ hiện đang xuống cấp; có giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Tiếp tục duy trì 100% các nhóm- lớp được phân tách theo đúng độ tuổi, không có lớp học ghép.

- Đảm bảo số trẻ/ nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Phấn đấu trường Mầm non Hoàng Diệu phấn đấu xây dựng và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ I sau 5 năm được công nhận lại đúng thời hạn;

4. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/lớp; tuyển dụng kịp thời đối với GVMN nếu còn thiếu nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng

đội ngũ, nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường của nhân dân.

- Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Ban giám hiệu nhà trường thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể của địa bàn. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm giáo viên trong nhà trường, giữa các cơ sở GDMN trong huyện, trong tỉnh và với địa phương khác. Tiếp tục quan tâm tổ chức các chuyên đề tạo môi trường giao lưu, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và đổi mới GDMN. Trong năm học 2024 - 2025, tham gia đầy đủ các chuyên đề do Phòng GDĐT tổ chức các hội thảo cụ thể như sau:

+ Tham dự Chuyên đề “Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” tại Trường MN Nhật Tân.

+ Tham dự Hội thảo “Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào triển khai Chương trình GDMN” tại Trường MN Phương Hưng.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1318/KH-SGDĐT ngày 03/07/2024 của Sở GDĐT Hải Dương về tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non”, giai đoạn 2024-2026; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền và tổ chức các nội dung giáo dục sinh động, hấp dẫn để tạo môi trường luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở - GDMN ngoài công lập.

- Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018

- 2025, bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS. Trường mầm non Hoàng Diệu năm học 2024-2025, số giáo viên đạt trình độ chuẩn 100% (trong đó trên chuẩn 88% không tính cơ sở GDMN tư thục). Quan tâm đến đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm như luyện tiếng Anh, tin học, kiêm nhiệm công tác văn thư, y tế, phải được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

-Nhà trường tăng cường phối hợp với Phòng giáo dục, các cơ sở đào tạo GVMN

trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, CBQL, trong đó tập trung vào một số nội dung có tính mới và một số vấn đề còn hạn chế như ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, năng lực sáng tạo trong phát triển chương trình GDMN.... vào quá trình tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Phấn đấu trong năm học 2024 -2025, có 91% GVMN đạt trình độ từ Đại Học sư phạm mầm non trở lên.

- 97% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên.

5.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp giao đủ số lượng người làm việc theo quy định, bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề; các chính sách thu hút và tạo nguồn giáo viên.

5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi

-Tiếp tục rà soát các điều kiện đảm bảo duy trì kết quả 11, công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 01/7/2024 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC huyện Gia Lộc về thực hiện phổ cập và xóa mù chữ năm 2024.

Tổ chức rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVC. Chủ động rà soát các điều kiện, xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMN cho trẻ 5 tuổi) theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác. Năm học 2024-2025, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường: Nhà trẻ: 51,8%; **Mẫu giáo: 98,2%** (trẻ 5 tuổi đạt 100%); bảo đảm 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục có chất lượng theo Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình, không để trẻ mẫu giáo 5 tuổi học tại các cơ sở GDMN độc lập không đủ điều kiện quy định. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

* **Chỉ tiêu phấn đấu:**

Năm học 2024-2025, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường:
Nhà trẻ: 99/191 trẻ đạt 51,8% . Trong đó trẻ học tại trường 85 trẻ đạt 44,5%
Mẫu giáo: 385/390 trẻ đạt 98,7%. Trong đó trẻ học tại trường 341 trẻ đạt 87%.

3 tuổi: 112/117 trẻ ra lớp đạt 95,7% (trong đó trẻ học tại trường là 104)

4 tuổi: 132/132 trẻ ra lớp đạt 100% (trong đó trẻ học tại trường là 112)

5 tuổi: 141/141 trẻ ra lớp đạt 100% (trong đó trẻ học tại trường là 125)

-100% trẻ được phân tách đúng độ tuổi

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và hội nhập quốc tế

6.1. Công tác xã hội hóa

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục. Tham mưu chính quyền địa phương ban hành các chính sách đặc thù; ban hành kế hoạch, lộ trình huy động đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, cộng đồng, xã hội tham gia các hoạt động giáo dục, hỗ trợ phát triển GDMN. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình thủ tục bảo đảm theo quy định cho nhà đầu tư; đối xử bình đẳng và tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch không phân biệt cơ sở GDMN công lập và cơ sở GDMN ngoài công lập. Tăng cường thực hiện kiểm tra giám sát, hướng dẫn về việc quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội hóa đối với các cơ sở GDMN, trong đó đặc biệt chú trọng các yêu cầu về công khai mục tiêu, điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả chất lượng giáo dục.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội, cộng đồng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục mầm non; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học mầm non đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ. Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các trang mạng xã hội, nhóm Zalo..;

- Tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường theo quy định pháp luật; thúc đẩy sự tham gia, phối hợp của gia đình, cộng đồng, xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định và xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

6.2. Hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025

- Chủ động hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GVMN, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và từng địa phương để phát triển Chương trình ở các chủ đề.

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, đầu tư, hiện liên kết, hợp tác các phương pháp giáo dục tiên tiến nước ngoài. Tăng cường học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các tổ chức quốc tế.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong cơ sở GDMN²⁵:

+ Thúc đẩy ứng dụng CNTT và CDS ở các cơ sở GDMN, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN.

+ Tìm hiểu và học tập Trường MN Đồng Quang xây dựng Mô hình chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện CDS trong cấp học GDMN. Thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN.

- Phát triển học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN: nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn trường; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ để chia sẻ dùng chung thông qua các nền tảng số. Tiếp tục khai thác, sử dụng phần mềm quản lý bán trú và xây dựng kế hoạch giáo dục trong các cơ sở GDMN để hỗ trợ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đạt hiệu quả cao.

8. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Phát động các phong trào thi đua

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn thành các hoạt động cụ thể, rõ ràng; tổ chức phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, tránh hình thức; bình xét thi đua, khen thưởng cuối học kỳ, cuối năm đúng quy trình, bảo đảm công khai, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc được giao. Trong năm học 2024-2025 thực hiện chủ đề năm học **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**.

b. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN và chia sẻ, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay trong GDMN;

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

Hàng tháng nhà trường có ít nhất 1 bài được đăng trên trang mạng xã hội và cổng thông tin điện tử của trường; trong năm học có ít nhất 1 bài viết về GDMN của địa phương hoặc phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học được đăng tải trên các phương tiện truyền thông như đài phát thanh truyền hình; báo; tạp chí... hoặc của Sở GD&ĐT. Trường thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên trong ban chỉ đạo nhà trường phân công 01 đồng chí phó Hiệu trưởng và 01 giáo viên phụ trách công nghệ thông tin viết và đăng bài kèm theo nội dung và hình ảnh. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm duyệt về nội dung, hình thức của các bài tuyên truyền của nhà trường.

9. Chỉ tiêu phấn đấu thi đua chung:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Trường: **Tập thể lao động tiên tiến**
- Trường đạt: Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm 2024
- Trường đạt cơ quan văn hóa năm 2024
- Trường đạt trường an toàn và an ninh trật tự năm 2024
- Công đoàn vững mạnh
- Đoàn thanh niên Hoàn thành Tốt nhiệm vụ
- Cá nhân: , 06 danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; 32 danh hiệu LĐTT

NHỮNG BIỆN PHÁP CHÍNH

1. Đối với công tác tư tưởng chính trị:

Tiếp tục chỉ đạo cho CBGVNV bám sát các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, của trường đến 100% CBGV, NV.

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/05/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo đến toàn thể CBGV, NV trong nhà trường, từ đó góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh trong nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho CBGV, NV về ý nghĩa các cuộc vận động. Trong đó, tập trung hơn nữa tới đội ngũ giáo viên trong việc giữ gìn và rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo, gắn với việc tích cực thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và phong trào “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo”.

Ban giám hiệu cùng BCH công đoàn thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho CBGV, NV và nhà trường nhằm tạo sự chuyên biến mạnh mẽ việc nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò của nhà giáo trong nhà trường và xã hội. Đồng thời không ngừng vun đắp khối đoàn kết trong nhà trường, thông qua việc quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật. Phát huy hơn nữa tinh thần tự giác,

trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của mỗi CBGV, NV trong việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi cá nhân.

Thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua làm theo lời Bác Hồ dạy: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”. Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo của cán bộ, nhà giáo; Đảm bảo kỷ cương trong nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy giáo, cô giáo đối với học trò. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, quy định cụ thể mối quan hệ, ứng xử đúng mực, thân thiện giữa các cán bộ, nhà giáo và học sinh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 4, mỗi CBGV, NV trong nhà trường thường xuyên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, gắn việc đánh giá hiệu quả công việc xem xét thành tích thi đua với hiệu quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được phân công.

2. Đối với việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục:

2.1. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ.

Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, cho trẻ ăn đúng định lượng, khẩu phần, cân đối chất dinh dưỡng. Chế biến đảm bảo ATTP, động viên trẻ ăn ngon, ăn hết xuất nhằm hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và tỷ lệ trẻ thấp còi. Đồng phối hợp trung tâm y tế có kế hoạch khám bệnh định kỳ và theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ sát sao, có biện pháp đối với trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi. Nhà trường tiến hành kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đồng thời hợp đồng với cơ sở y tế có đủ các điều kiện để khám sức khỏe định kỳ cho 100% trẻ trong nhà trường.

Xây dựng thực đơn phù hợp với nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương để đảm bảo đủ năng lượng và cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn. Tiếp cận phân mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định. Thống nhất với PHHS năm học 2024 – 2025 tăng mức ăn 18.000 đồng/ trẻ/ ngày và nhà trường tổ chức nấu ăn sáng cho các cháu (phụ huynh có nhu cầu đăng ký). Đồng thời tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh về biện pháp chăm sóc trẻ theo khoa học, trong đó tập trung tuyên truyền để các bậc PHHS thấy được sự cần thiết cho trẻ ăn bán trú tại trường. Phân đầu duy trì trong năm học, có 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

Nhà trường phối hợp với trạm y tế triển khai thực hiện phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường, tăng cường tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để 100% trẻ em đều được tiêm chủng mở rộng. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Làm tốt công tác phòng chống dịch bện.,

Tổ chức ăn bán trú cho trẻ theo đúng Công văn số 1551/SGDĐT – GDMN ngày 12 tháng 2 năm 2017 của Sở Giáo dục - Đào tạo, hướng dẫn xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại trường, cụ thể: Nhà cung cấp thực phẩm phải có chứng

nhận VSATTP; ký kết hợp đồng mua thực phẩm của các cá nhân, tổ chức có uy tín; các điều khoản của hợp đồng cần cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính pháp lý; thực hiện giao, nhận thực phẩm chặt chẽ, đúng quy trình; bảo quản thực phẩm hiệu quả...Tạo điều kiện để nhân viên nấu ăn tại bếp bán trú được tập huấn về VSATTP. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1381/SGDDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc sử dụng các sản phẩm sữa trong cơ sở GDMN.

Nhà trường tổ chức hợp đồng với nhà cung cấp có đủ các điều kiện để cung cấp thực phẩm, đảm bảo thực phẩm tươi ngon phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Khi giao nhận thực phẩm chặt chẽ, đảm bảo theo đúng quy trình.

Bố trí cho nhân viên nuôi dưỡng được tham gia lớp tập huấn về bếp ăn bán trú do Trung tâm y tế huyện tổ chức.

Các phòng học phải luôn sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng. Đảm bảo có đủ nước uống hợp vệ sinh, nhiệt độ phù hợp theo từng mùa cho trẻ sử dụng. Các nhà vệ sinh phải luôn sạch sẽ và khô ráo, đồ dùng trong nhà vệ sinh được sắp xếp gọn gàng, khoa học, các chất tẩy rửa phải để cao hơn tầm với của trẻ.

Hàng ngày có bảo vệ trực trường 24/24 giờ, có sổ giao nhận trẻ từ phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm lớp.

2.2. Tiếp tục củng cố và nâng cao kết quả của phong trào đổi mới phương pháp giáo dục trẻ:

Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện tốt chương trình soạn giảng sau chỉnh sửa, làm, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ trước khi lên lớp. Tích cực học tập nghiên cứu sáng tạo phương pháp dạy trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực của trẻ, dạy cân đối các hoạt động để chất lượng giáo dục đạt hiệu quả.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện chương trình GDMN sau chỉnh sửa như: Giáo dục lồng ghép học tập theo tấm gương đạo đức HCM, Giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục kỹ năng sống, tổ chức cho trẻ thực hành các nghề thủ công đơn giản, trồng và chăm sóc cây, tổ chức tiệc sinh nhật tại các nhóm, lớp đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương và đối tượng trẻ nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai (không vất rác bừa bãi, trồng và chăm sóc cây xanh...), kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp (Bão, lũ, hỏa hoạn, sóng thần...) dạy trẻ nhận biết sự biến đổi khí hậu qua mắt thường bằng những kinh nghiệm dân gian (chuồn chuồn bay thấp, cua bò lên cây, kiến bay

Chỉ đạo CBGV, NV tạo khuôn viên sân trường trong và ngoài nhóm lớp xanh sạch đẹp theo chủ đề năm học, để tạo môi trường thân thiện thu hút học sinh đến trường. Đồng thời tiếp tục giáo dục nề nếp, cách ứng xử cho học sinh trong cách giao tiếp hàng ngày.

Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ một cách có chất lượng làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế ở địa phương; đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN,;

Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu đưa mô hình giáo dục tiên tiến vào áp dụng trong chương trình giáo dục của nhà trường; giáo viên 4,5 tuổi biết xây dựng những bài học thí nghiệm đơn giản, ứng dụng stem, AI phù hợp với nhận thức của trẻ vào chương trình mở...Nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

2.3. Duy trì, phát triển tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và củng cố kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong địa phương để huy động trẻ ra lớp; mỗi CBGV, NV là một tuyên truyền viên để vận động tuyên truyền trẻ ra nhóm lớp.

Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa như: Ngày hội ngày lễ, hội thi, thăm quan làng nghề, đình làng, cánh đồng, buổi chào đón năm mới, tiệc Buffet, gói bánh chưng, nhằm tuyên truyền sâu rộng tới các bậc phụ huynh đưa trẻ ra nhóm lớp.

Chỉ đạo GV thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ tuyên truyền tới các bậc phụ huynh đưa trẻ đến trường (Đặc biệt là cháu nhà trẻ và trẻ 3 tuổi).

Rà soát và củng cố hồ sơ phổ cập GDMN, các khối, lớp chịu trách nhiệm nắm bắt số học sinh của khối lớp mình để từ đó tích cực vận động những trẻ ở nhà đến trường.

3. Đối với công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL:

Xây dựng kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu có chất lượng để thực hiện chương trình GDMN đáp ứng yêu cầu của việc thực hiện Đề án phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, đảm bảo không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tăng cường đầu tư thiết bị UDCNTT và kết nối Internet. Tạo điều kiện cho CBGV sử dụng CNTT trong soạn giảng. Thường xuyên đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn giúp cho GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đồng thời nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình CSGD trẻ.

Bồi dưỡng cho CBQL, GV những kiến thức, kỹ năng về đổi mới công tác quản lý và phương pháp CSGD trẻ sau chỉnh sửa. Tăng cường tổ chức nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả các đợt Hội thi, nghiên cứu khoa học ứng dụng, viết và áp dụng SK trong CBGV, NV.

Tăng cường bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của CBQL, GVMN đối với trẻ, gắn với nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Quản triệt mạnh mẽ công tác tự bồi dưỡng cho giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh phong trào tự học tập bồi dưỡng nghiên cứu tài liệu và trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên trong các buổi sinh hoạt và dự giờ đồng nghiệp. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, chú trọng đến việc rút kinh nghiệm sau dự giờ. Chú ý công tác sửa ngọng (vùng miền) trong đội ngũ giáo viên.

Tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng, đánh giá Phó hiệu trưởng

theo công văn số **630/BGDĐT-NGCBQLGD** ngày 16/02/2012 của Bộ giáo dục & Đào tạo.

Tiếp tục xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường về các mối quan hệ với đồng nghiệp, phụ huynh và nhân dân cho đội ngũ CBGV, NV.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục:

4.1. Đối với công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ:

Nhà trường quán triệt sâu rộng đến 100% CBGV, NV về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo các đồng chí Phó hiệu trưởng bám sát kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch cho tổ của mình phù hợp với đặc điểm tình hình.

Các nhóm lớp xây dựng kế hoạch chi tiết năm, tháng, tuần, ngày bám vào kế hoạch của nhà trường của tổ và tình hình thực tế của nhóm, lớp.

Trường xây dựng Quy chế hoạt động chuyên môn bám sát vào Điều lệ trường Mầm non và Quy chế nuôi dạy trẻ từ đó xây dựng nề nếp, kỷ cương và gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân để nâng cao tinh thần, thái độ, ý thức tuân thủ theo kỷ cương của nhà trường.

4.2. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá,

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả về quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ nghiêm túc, thực chất. Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, đảm bảo bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học vào sổ kiểm tra theo đúng quy định. Kiểm tra qua khảo sát trên trẻ các kết quả mong đợi...kiểm tra việc giáo viên thực hiện chuyển đổi số và áp dụng giáo dục tiên tiến..

5. Đối với công tác thi đua:

Ban giám hiệu nhà trường kết hợp với BCH Công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường như: phong trào thi đua “Hai tốt” và phong trào “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. **Tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo chủ đề năm học 2024-2025: "Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết, kỷ cương"**

Động viên cán bộ giáo viên tự giác đem hết khả năng của mình để hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tổ chức đăng ký và có kế hoạch thi đua phù hợp với yêu cầu và tình hình của nhà trường. Xây dựng biểu điểm thi đua rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo đánh giá một cách toàn diện các mặt công tác của giáo viên. Xây dựng con người mới, nhân tố mới. Kết thúc các đợt thi đua có sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm. Có biện pháp khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân đạt thành tích cao trong công tác nhằm khích lệ phong trào thi đua trong nhà trường.

6. Đẩy mạnh công tác XHHGD, đảm bảo công bằng trong giáo dục:

Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội ở địa phương để triển khai hiệu quả các quy định, chỉ thị của cấp trên, đồng thời tăng cường giáo dục, vận động trẻ ra lớp.

Xây dựng cơ chế phối hợp với các lực lượng xã hội trong việc giáo dục trẻ em. Tranh thủ sự ủng hộ và đầu tư của địa phương, của các tổ chức và cá

nhân trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục và xây dựng và phấn đấu trường kiểm tra lại đạt Chuẩn quốc gia mức độ I vào năm 2025.

Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả với Ban đại diện Cha mẹ học sinh để đẩy mạnh hoạt động trong giáo dục.

7. Công tác chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện Gia Lộc và kế hoạch của phòng Giáo dục Đào tạo huyện Gia Lộc về thực hiện không dùng tiền mặt.

Chỉ đạo cán bộ giáo viên từng bước sử dụng phần mềm trong công tác quản lý và dạy học để chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

Nhà trường bổ sung đầu tư hệ thống mạng đáp ứng yêu cầu sử dụng các phần mềm. Tổ chức tập huấn triển khai đến giáo viên thực hiện phần mềm kế hoạch giáo dục trong nhà trường.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN:

Tổ chức tuyên truyền và thực hiện quyền trẻ em, thực hiện đầy đủ đảm bảo các chính sách ưu tiên đối với có trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tích cực phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. Tích cực huy động sự tham gia ủng hộ của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng cùng chăm lo cho sự nghiệp GDMN.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng các bài đăng trên trang mạng xã hội của trường, bài viết về GDMN trên hệ thống truyền thanh của địa phương ...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu:

Cần cụ thể hóa kế hoạch năm học của trường thành kế hoạch từng tháng, tuần cho phù hợp với nội dung chăm sóc giáo dục trẻ và quản lý đội ngũ giáo viên nhân viên trong trường.

Thường xuyên kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường đảm bảo đủ điều kiện cho các nhóm lớp thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tham mưu và phối kết hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã cùng các tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ phụ huynh học sinh tạo điều kiện cùng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

2. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:

Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ được phân công mỗi cán bộ giáo viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch của trường để xây dựng kế hoạch cụ thể của từng tổ, từng nhóm, lớp cho phù hợp với từng độ tuổi và đặc điểm tình hình của nhóm lớp sao cho đạt hiệu quả và nghiêm túc.

Trên đây là Kế hoạch năm, kế hoạch tháng năm học 2024- 2025 của trường Mầm non Hoàng Diệu. Yêu cầu Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch để xây dựng cho tổ, nhóm lớp phù hợp với nhà trường và đặc điểm tình hình của nhóm lớp cho có hiệu quả và nghiêm túc. Nếu trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần phản ánh về nhà trường để kịp thời tháo gỡ cùng thực hiện./

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/cáo);
- BGH (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai